

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 1330/2003/QĐ-
BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về vùng nước các cảng biển thuộc địa phận Thành phố Đà Nẵng,
tỉnh Quảng Nam và khu vực trách nhiệm của cảng vụ Đà Nẵng

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Điều 58 Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 30 tháng 6 năm 1990;

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ ý kiến của Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng tại công văn số 2372/UB-VP ngày 21 tháng 8 năm 2002;

Căn cứ ý kiến của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam tại công văn số 1065/UB-KTN ngày 20 tháng 6 năm 2002;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam bao gồm:

1. Vùng nước trước cầu cảng Đà Nẵng, Liên Chiểu, Nại Hiên, K4D6, Nguyễn Văn Trỗi, cầu cảng chuyên dùng của Nhà máy Xi măng Hải Vân, cầu cảng chuyên dùng của Công ty PETEC, cầu cảng khu B thuộc Xí nghiệp sửa chữa Hải Sơn, cảng Kỳ Hà và vùng nước của bến phao Mỹ Khê;

2. Vùng nước của tuyến luồng hàng hải, vùng đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải và tránh bão thuộc các cảng biển quy định tại khoản 1 của Điều này;
3. Vùng nước trước cầu cảng và khu vực neo đậu, chuyển tải, tránh bão khác sẽ được công bố theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định cụ thể như sau:

1. Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng:

a. Khu vực Đà Nẵng gồm cầu cảng Đà Nẵng, Liên Chiểu, Nại Hiên, K4D6, Nguyễn Văn Trỗi, cầu cảng chuyên dùng của Nhà máy Xi măng Hải Vân, cầu cảng chuyên dùng của Công ty PETEC, cầu cảng khu B thuộc Xí nghiệp sửa chữa Hải Sơn:

- Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi đoạn thẳng nối hai điểm ĐN1, ĐN2, có tọa độ sau đây:

+ ĐN1. 160 12' 36" N; 1080 12' 06" E (mép bờ phía Nam hòn Sơn Chà).

+ ĐN2. 160 09' 36" N; 1080 14' 42" E (mép bờ phía Tây Bắc bán đảo Sơn Chà);

- Ranh giới về phía đất liền: toàn bộ vùng nước của vịnh Đà Nẵng, được giới hạn cụ thể từ điểm ĐN2 chạy dọc theo đường bờ biển của vịnh Đà Nẵng về phía Tây bán đảo Sơn Chà, qua cửa sông Hàn, tiếp tục chạy theo đường bờ biển về phía Tây vịnh Đà Nẵng qua mũi Nam ô lên phía Bắc vịnh Đà Nẵng tới điểm ĐN3 có tọa độ: 16o 12' 38" N; 108o 11' 25" E (mép bờ phía Đông đèo Hải Vân). Sau đó từ điểm ĐN3 nối với điểm ĐN4 có tọa độ: 16o 12' 40" N; 108o 11' 44" E (mép bờ phía Tây Nam hòn Sơn Chà) và chạy dọc theo đường bờ biển phía Tây Nam hòn Sơn Chà tới điểm ĐN1.

- Ranh giới trên sông Hàn: từ hai điểm mút của cửa sông Hàn (giáp với vùng nước vịnh Đà Nẵng) chạy theo hai bờ sông về phía thượng lưu, dọc theo bên trái đập Bắc

- Nam đến đường biên hành lang an toàn hạ lưu cầu Nguyễn Văn Trỗi.

b. Khu vực bến phao Mỹ Khê:

- Ranh giới về phía biển : được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm MK1, MK2 và MK3 có tọa độ sau đây:

+ MK1. 16o 03' 00" N; 108o 14' 40" E;

+ MK2. 16o 03' 00" N; 108o 18' 00" E;